TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày: 23-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Trần Văn Luyện.

2. Bà: Lê Thị Sử.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Đăng Q, sinh ngày 01 tháng 10 năm 2003. Nơi cư trú: Xóm Lương Thiện, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đăng Phú, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1980; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày từ ngày 08/12/2021 đến 11/12/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú, Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại: UBND xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Thụy Chính – Chủ tịch UBND xã

Trú tại:, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: 1. Ông Nguyễn Văn Thịnh, sinh năm 1965; Trú tại: Xóm 6, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1980; Trú tại: Xóm Lương Thiện, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

*Người làm chứng: 1. Ông Nguyễn Văn Thọ, sinh năm 1952; Trú tại: Xóm 5, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1989; Trú tại: Xóm 4, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền tiêu xài và mua thẻ game nên vào khoảng 12 giờ ngày 6 tháng 12 năm 2021, Trần Đăng Q một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại WAVE ALPHA, màu đỏ - đen – bạc, BKS 37D1 – 501.02 đi từ nhà đến đền Hội Thiện thuộc xóm 6, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (do ông Nguyễn Văn Thịnh, sinh năm 1956, trú tại xóm 6, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An làm bảo vệ, quản lý tài sản) để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, Q thấy cổng đền mở nên đã để xe mô tô ngoài cổng rồi đi bộ vào phía trong cửa đền. Trần Đăng Q đi đến hành lang bên phải rồi đi đến hạ cung, nhìn thấy có hòm công đức làm bằng kính. Quan sát xung quanh vắng vẻ không có ai, Q tiến lại gần và nhìn qua khe hở thấy bên trong hòm có phong bì. Q liền lấy hai que hương ở bàn thờ ngay cạnh đó, rồi lấy cuộn băng dính đã có sẵn từ trong túi áo ra xé lấy một đoạn băng dính nối hai thẻ hương lại, còn một đầu thẻ hương thì quấn băng dính và để thừa ra một đoạn (Mục đích là để khi đưa vào hòm phong bì sẽ dính vào). Làm xong, Q cầm que hương trên tay phải đưa qua khe hở ở mặt trên của hòm công đức khều lấy lần lượt các phong bì ra. Khi thấy đã lấy được nhiều, Q dừng lại rồi bỏ số phong bì đã lấy được vào túi áo bên trong phía trước bên trái của mình. Trần Đăng Q đi qua trung cung nhìn thấy có 01 hòm công đức nữa, thấy bên trong có 01 phong bì nên đã khều lấy ra chiếc phong bì này rồi bỏ vào túi áo. Sau đó Q vứt thẻ hương tại đền, rồi theo đường cũ đi ra cổng, lên xe nổ máy đi về cánh đồng Rú Hối thuộc xã Hiến Sơn. Tại đây, Q lấy số phong bì ra thấy có 15 (mười lăm) cái, lần lượt xé các phong bì đếm được số tiền 3.800.000 đồng. Trong số phong bì này, Q chỉ nhớ có phong bì ghi ông Thọ, xóm 5, Trù Sơn bên trong có số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng); phong bì ghi gia đình ông Hùng Lưu, xóm 4, xã Đại Sơn bên trong có số tiền 1.000.000 đồng; các phong bì còn lại bên trong đều có tiền với các mệnh giá khác nhau. Lấy được tiền xong, Q đi mua sắm quần áo, nộp thẻ game hết 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Đến sáng ngày 08 tháng 12 năm 2021, nhận thức được hành vi của mình là sai trái nên Trần Đăng Q đã chủ động đến công an xã Trù Sơn đầu thú và giao nộp số tiền còn lại là

1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) cùng các đồ vật khác có liên quan. Công an xã Trù Sơn đã tiếp nhận người phạm tội đầu thú đối với Trần Đăng Q, sau đó bàn giao hồ sơ, vật chứng cùng đối tượng cho cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đô Lương để xử lý theo thẩm quyền. Tại cơ quan cảnh sát điều tra, Trần Đăng Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của mình.

Vật chứng vụ án**:** 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại WAVE ALPHA, màu đỏ - đen – bạc, số máy C12E-3344338, số khung BY-544321, BKS 37D1- 501.02 (đã qua sử dụng) là tài sản hợp pháp của anh Trần Đăng Phú, sinh năm 1973, trú tại xóm Lương Thiện, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (là cha đẻ của Q) và chị Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1980, trú tại xóm Lương Thiện, xã Hiến Sơn, Đô Lương, Nghệ An (là mẹ đẻ của Q); Anh Phú, chị Lý không biết được chiếc xe này Q mượn là để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đô Lương đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 (một) chiếc áo khoác nam màu đen, hai bên ống tay có ba sọc màu trắng, phía trước bên trái có chữ “adidas”, đã qua sử dụng; 01 (một) quần sooc nam màu đen, hai bên ống bị rách hình không xác định, đã qua sử dụng; 15 (mười lăm) cái phong bì thư bưu điện, mỗi bì thư bị rách vị trí khác nhau; 01 (một) cuộn băng dính một mặt, đường kính 5,5 cm, ở giữa có lõi hình tròn bằng nhựa màu trắng do Trần Đăng Q giao nộp là vật chứng vụ án, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng công an huyện Đô Lương.

Số tiền 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) Trần Đăng Q giao nộp là tiền công đức của đền Hội Thiện do ông Nguyễn Văn Thịnh, sinh năm 1956, trú tại xóm 6, xã Trù Sơn, Đô Lương, Nghệ An làm bảo vệ, quản lý tài sản nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đô Lương đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Thịnh.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại UBND xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã nhận lại tài sản bị Trần Đăng Q trộm cắp nên không yêu cầu gì về dân sự.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS-ĐL ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố Trần Đăng Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Đăng Q phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đăng Q từ 6

đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; Miễn hình phạt phụ là phạt tiền cho bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến gì tranh luận.

Bị cáo nhất trí về tội danh, khung hình phạt và không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng: Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ và không ảnh hưởng tới quá trình xét xử vụ án. Căn cứ vào các Điều 292, 293, 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Trần Đăng Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở kết luận Trần Đăng Q phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: vào ngày hồi 12 giờ ngày 06/12/2021, tại đền Hội Thiện, thuộc xóm 6, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Trần Đăng Q đã lấy trộm 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm ngàn đồng) tiền công đức của đền Hội Thiện. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo Trần Đăng Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có cơ sở.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh, xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến tài sản là tiền công đức của đền chùa là nơi linh thiêng được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý bất an

trong xã hội. Cần thiết phải lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo Trần Đăng Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà có những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Bị cáo phạm tội lần này là lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an để đầu thú về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường đầy đủ khắc phục hậu quả. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự và có nơi cư trú ổn định, nên cần áp dụng Điều 65 BLHS. Cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc áo khoác nam màu đen, hai bên ống tay có ba sọc màu trắng, phía trước bên trái có chữ "adidas", đã qua sử dụng; 01 (một) quần sooc nam màu đen, hai bên ống bị rách hình không xác định, đã qua sử dụng; 15 (mười lăm) cái phong bì thư bưu điện, mỗi bì thư bị rách vị trí khác nhau; 01 (một) cuộn băng dính một mặt, đường kính 5,5 cm, ở giữa có lõi hình tròn bằng nhựa màu trắng. Đây là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại UBND xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội; buộc bị cáo Trần Đăng Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

[9] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đăng Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trần Đăng Q 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Đăng Q cho UBND xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc áo khoác nam màu đen, hai bên ống tay có ba sọc màu trắng, phía trước bên trái có chữ "adidas", đã qua sử dụng; 01 (một) quần sooc nam màu đen, hai bên ống bị rách hình không xác định, đã qua sử dụng; 15 (mười lăm) cái phong bì thư bưu điện, mỗi bì thư bị rách vị trí khác nhau; 01 (một) cuộn băng dính một mặt, đường kính 5,5 cm, ở giữa có lõi hình tròn bằng nhựa màu trắng

(Số vật chứng trên có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo Trần Đăng Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Trần Đăng Q và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Anh